Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 08.11.2019 16:24:08 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH Số: 377 /BC-UBND	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 18 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình tiếp nhận và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi (Quý III năm 2019)

I. Tình hình vận động ODA và vốn vay ưu đãi

1- Tình hình thẩm định và phê duyệt chương trình, dự án

Số công trình, dự án đã được phê duyệt: 02 dự án

- Dự án Phát triển đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông MêKông mở rộng tại Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh.

- Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

(Phụ đính GSĐG 5.1: Danh mục các chương trình, dự án trong kỳ báo cáo)

2- Tình hình ký kết các điều ước quốc tế cụ thể về ODA và vốn vay ưu đãi

- Tổng giá trị vốn ODA của các điều ước quốc tế cụ thể về ODA

+ Việt Nam đồng: 922.149 triệu VND

+ Quy đổi ra ngoại tệ: 45.473.230 USD.

(Phụ đính GSĐG 5.2: Danh mục chương trình, dự án đã ký kết trong kỳ báo cáo)

II. Tình hình thực hiện các chương trình, dự án ODA

1 – Đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án

Đánh giá chung tình hình thực hiện các chương trình, dự án thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan chủ quản.

Xếp loại dự án	Dự án đầu tư	Dự án HTKT	Tổng số dự án
Tốt (Loại A)			
Khá (Loại B)	01		01
Trung bình (Loại C)	01 (*)		01

Kém (Loại D)			
Tổng số dự án	02		02

Ghi chú:

(*) Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh được Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành cách đây gần 04 năm (*Quyết định số 1236/QĐ-BTNMT ngày 30/5/2016*). Tháng 8 năm 2019, tỉnh tiến hành khảo sát, lập thiết kế dự toán, do biến động đất đai làm chêch lệch thửa, làm tăng vốn thực hiện *(tăng khối lượng)* tại 03 huyện/04 huyện khảo sát so với vốn phê duyệt ban đầu, trong khi dự án phân bổ về tỉnh không có phần chi phí dự phòng nên tỉnh thực hiện gặp khó khăn, không thể giải ngân vốn ODA theo kế hoạch trong năm 2019. Hiện nay tỉnh đang chờ Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện đối với huyện tăng khối lượng so với ban đầu phê duyệt theo tinh thần cuộc họp ngày 25/9/2019 do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì.

2 - Tiến độ thực hiện các chương trình, dự án so với kế hoạch

Tiến độ thực hiện các hoạt động (theo khối lượng hoặc giá trị công việc)

Kết quả thực hiện so với kế hoạch trong Quý báo cáo		**Lũy kế thực hiện từ đầu năm so với kế hoạch cả năm**	
Tiến độ thực hiện	**Số dự án**	**Tiến độ thực hiện**	**Số dự án**
> 80%		> 80%	
80% - 60%	01	80% - 60%	01
60% - 40%		60% - 40%	
< 40%	01	< 40%	01

3- Tiến độ giải ngân vốn ODA, vốn vay ưu đãi và vốn đối ứng

- Tổng vốn giải ngân thực tế từ nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi đến quý III năm 2019: 62.442 triệu đồng, đạt 59% so với kế hoạch (*Kế hoạch vốn: 105.613 triệu đồng*). Lũy kế giải ngân từ nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi từ khi bắt đầu thực hiện dự án đến thời điểm báo cáo: 356.354 triệu đồng.

- Tổng vốn giải ngân thực tế từ nguồn vốn đối ứng đến quý III năm 2019 so với cả năm: 8.952 triệu đồng/16.700 triệu đồng, đạt 53,6% KH. Lũy kế giải ngân vốn đối ứng từ khi bắt đầu thực hiện đến thời điểm báo cáo: 59.258 triệu đồng.

(Phụ đính GSĐG 5.3: Báo cáo tiến độ giải ngân vốn ODA và vốn vay ưu đãi và Phụ đính GSĐG 5.4 Báo cáo tiến độ giải ngân vốn đối ứng)

4 - Các kết quả đầu ra chủ yếu

4.1. Dự án Phát triển đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông MêKông.

Các dự án tiếp tục triển khai, đảm bảo theo tiến độ thực hiện.

4.2. Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Đã ký hợp đồng tư vấn khảo sát, thiết kế dự toán cho 04 huyện (*Bến Cầu, Gò Dầu, Dương Minh Châu và Trảng Bàng*) theo kế hoạch.

5- Các vướng mắc và biện pháp giải quyết

a/ Các vướng mắc: không.

b/ Các biện pháp giải quyết đã thực hiện: không.

c/ Khuyến nghị: không

(Phụ đính GSĐG 5.5: Các vướng mắc chưa giải quyết)

Kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Bộ KH& ĐT;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Ngoại giao;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH& ĐT;
- CVP, PVP Nhung, KTTC;
- Lưu: VT VP. Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

binhht_CVUB_675

5

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Thắng



Phụ đính GSĐG 5.1

Cơ quan chủ quản: UBND tỉnh Tây Ninh

DANH MỤC CÁC VĂN KIỆN CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN PHÊ DUYỆT
Quý III năm 2019

TT	Tên chương trình, dự án	Loại văn kiện chương trình, dự án (*)	Loại vốn tài trợ	Nhà tài trợ	Cấp phê duyệt	Ngày phê duyệt theo kế hoạch	Ngày phê duyệt thực tế	Tổng ngân sách (triệu VNĐ)			Thời hạn phê duyệt mới	Lý do chậm phê duyệt
								Tổng số	ODA và vốn vay ưu đãi	Vốn đối ứng		
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)		(8)	(8)	(9)	(10)
	Tổng							**1.046.569**	**922.149**	**124.420**		
1	Phát triển các dự án đô thị hành lang tiểu vùng sông Mêkông mở rộng tại Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh	Nghiên cứu khả thi	Hỗn hợp	Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB)	UBND tỉnh Tây Ninh	26/7/2012	26/7/2012	945.665	838.040	107.625		
2	Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Quyết định phê duyệt kế hoạch tổng thể	Vốn vay hỗ trợ phát triển	Ngân hàng Thế giới (WB)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	12/3/2019	12/3/2019	100.904	84.109	16.795		

Phụ đính GSĐG 5.2

Cơ quan chủ quản: UBND tỉnh Tây Ninh

BÁO CÁO VỀ KÝ KẾT CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN
Quý III năm 2019

TT	Tên chương trình, dự án	Nhà tài trợ	Loại vốn tài trợ	Ngày nhà tài trợ phê duyệt		Hiệp định về ODA và vốn vay ưu đãi						
									Giá trị			
				Kế hoạch	Thực tế	Ngày ký	Ngày hiệu lực	Ngày hoàn thành	Đơn vị tiền tệ	Tỷ giá (nguyên tệ/VNĐ)	Vốn ODA và vốn vay ưu đãi (nguyên tệ)	Quy đổi (triệu VNĐ)
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)=(10)x(11)
	Tổng										**45.470.230**	**922.149**
1	Phát triển các dự án đô thị hành lang tiểu vùng sông Mêkông mở rộng tại Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh	Ngân hàng Phát triển Châu Á	Hỗn hợp	12/10/2012	12/10/2012	17/01/2013	7/6/2013	31/12/2018	USD	20.500,00	40.880.000	838.040
2	Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Ngân hàng Thế giới (WB)	Vốn vay hỗ trợ phát triển	23/12/2016	23/12/2016	23/12/2016	22/03/2017	31/12/2021	USD	21.927,00	4.590.230	84.109
											Tổng cộng	**922.149**

Cơ quan chủ quản: UBND tỉnh Tây Ninh

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI

Quý III năm 2019

Đơn vị tính: Triệu VNĐ

Tên chương trình, dự án	Nhà tài trợ	Loại tài trợ	Phương thức tài trợ	Thời gian Bắt đầu - Kết thúc	Tổng vốn theo Hiệp định về ODA và vốn vay ưu đãi	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến thời điểm báo cáo						Kế hoạch năm	Lũy kế giải ngân từ đầu năm đến thời điểm báo cáo						Giải ngân trong quý báo cáo				
						Tổng số	Trong đó				Tỷ lệ giải ngân (%)		Tổng số	Trong đó				Tỷ lệ (%) so với KH năm	Tổng số	Trong đó			
							XDCB	HCSN	CVL	HTNS				XDCB	HCSN	CVL	HTNS			XDCB	HCSN	CVL	HTNS
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)= (7)/(6)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)= (14)/(13)	(20)	(22)	(23)	(24)	(25)
TỔNG SỐ					**922.149**	**356.354**	**356.354**	**-**	**-**	**-**	39%	**105.613**	**62.442**	**62.442**	**-**	**-**	**-**	59%	**17.849**	**17.849**	**-**	**-**	**-**
Phát triển các dự án đô thị hành lang tiểu vùng sông Mêkông mở rộng tại Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh	Ngân hàng Phát triển Châu Á	ODA vốn vay	Hỗ trợ dự án	7/6/2013 - 31/12/2018	838.040	356.354	356.354				43%	98.290	62.442	62.442	0	0	0	64%	17.849	17.849	0	0	0
Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Ngân hàng Thế giới (WB)	IDA vốn vay	Hỗ trợ dự án	12/12/2016 - 31/12/2022	84.109	0	0				0	7.323	0	0	0	0	0	0%	0	0	0	0	0

Ghi chú: 1. Loại vốn cột (3) là một trong các loại sau: ODA vốn vay, ODA viện trợ không hoàn lại, Vốn vay vốn vay ưu đãi

2. Phương thức tài trợ (cột 4) là một trong các phương thức sau: hỗ trợ dự án, hỗ trợ chương trình, hỗ trợ ngân sách.

3. Từ viết tắt: XDCB: Xây dựng cơ bản; HCSN: Hành chính sự nghiệp; CVL: Cho vay lại; HTNS: Hỗ trợ ngân sách

Cơ quan chủ quản: UBND tỉnh Tây Ninh

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐỐI ỨNG

Quý III năm 2019

Đơn vị tính: triệu VNĐ

Tên chương trình, dự án	Thời gian Bắt đầu - Kết thúc	Vốn đối ứng theo Quyết định đầu tư						Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến thời điểm báo cáo						Kế hoạch năm	Lũy kế giải ngân từ đầu năm đến thời điểm báo cáo						Giải ngân trong quý báo cáo				
		Số QĐ (ngày, tháng, năm)	Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tỷ lệ giải ngân (%)		Tổng số	Trong đó				Tỷ lệ (%) so với KH năm	Tổng số	Trong đó			
				Cân đối từ NSTW	Cân đối từ NSĐP	Chủ dự án tự bố trí	Huy động từ các nguồn vốn khác		Cân đối từ NSTW (TPCP)	Cân đối từ NSĐP	Chủ dự án tự bố trí	Huy động từ các nguồn vốn khác				Cân đối từ NSTW	Cân đối từ NSĐP	Chủ dự án tự bố trí	Huy động từ các nguồn vốn khác			Cân đối từ NSTW	Cân đối từ NSĐP	Chủ dự án tự bố trí	Huy động từ các nguồn vốn khác
(1)	(2)	(3)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)= (8)/(3)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)= (15)/(14)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)
TỔNG SỐ			**124.420**	**53.813**	**70.607**	**0**	**0**	**59.258**	**3.348**	**55.910**	**0**	**0**	**47,63%**	**16.700**	**8.952**	**0**	**8.952**	**0**	**0**	**53,60%**	**2.948**	**0**	**2.948**	**0**	**0**
Phát triển các dự án đô thị hành lang tiểu vùng sông Mêkông mở rộng tại Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh.	7/6/2013 - 31/12/2018	808/2013/QĐ-CTN	107.625	53.813	53.812			59.258	3.348	55.910	0	0	55,06%	11.700	8.952		8.952			76,51%	2.948	0	2.948	0	0
Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	12/12/2016 - 31/12/2022	3159/QĐ-UBND 12/12/2016	16.795		16.795			0		0	0	0	0,00%	5.000	0		0			0,00%	0	0	0	0	0

Cơ quan chủ quản: UBND tỉnh Tây Ninh

CÁC VƯỚNG MẮC CHƯA GIẢI QUYẾT
Quý III năm 2019

TT	Tên dự án	Loại vướng mắc	Nội dung vướng mắc	Thời hạn giải quyết	Cơ quan giải quyết	
					Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Phát triển các dự án đô thị hành lang tiểu vùng sông Mêkông mở rộng tại Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh.	không	không			
2	Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	không	không			